TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: **18**/2020/ST-HNGĐ
Ngày: 17/6/2020
Về tranh chấp: "*Ly hôn*"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: **Ông Lê Văn Trung**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: **Ông Lê Quang Thìn**
Ông Thạch Ni

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài Thương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Bùi Anh Tuấn-** Kiểm sát viên

Ngày 17/6/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 50/2020/TLST- HNGĐ ngày 21/02/2020 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐST - HNGĐ ngày 27/5/2020 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Anh Phạm Tuấn Th,** sinh năm 1983 (có mặt)

* Bị đơn: **Chị Lê Thị Mộng T**, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 5, ấp Suối Đôi, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Nguyên đơn Anh Phạm Tuấn Th trình bày:***

1. Quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Tuấn Th và chị Lê Thị Mộng T chung sống vào năm 2004 và đăng ký kết hôn tự nguyện tại UBND xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước năm 2009. Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do hai người tính tình không hợp trái ngược quan điểm sống và xuất phát từ việc khó khăn về kinh tế dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Hiện nay hai người đã ly thân, có cuộc sống riêng và không còn quan tâm đến đời sống của nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn Anh Phạm Tuấn Th và chị Lê Thị Mộng T ly thân đã lâu nên Anh Phạm Tuấn Th yêu cầu được ly hôn với chị Lê Thị Mộng T.

Về con chung, tài sản chung và các khoản nợ chung: Anh Phạm Tuấn Th không yêu cầu giải quyết.

**** Bị đơn chị Lê Thị Mộng T trình bày:***

Chị Lê Thị Mộng T và Anh Phạm Tuấn Th chung sống vào năm 2004 và đăng ký kết hôn tự nguyện tại UBND xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước năm 2009. Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do hai người tính tình không hợp trái ngược quan điểm sống và xuất phát từ việc khó khăn về kinh tế dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2018, có cuộc sống riêng và không còn quan tâm đến đời sống của nhau. Anh Phạm Tuấn Th có yêu cầu được ly hôn với chị Lê Thị Mộng T thì chị Lê Thị Mộng T cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và các khoản nợ chung: chị Lê Thị Mộng T không yêu cầu giải quyết. Do bận công việc, chị Lê Thị Mộng T có đơn xin xét xử vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xác định trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án và các đương sự về cơ bản tuân thủ đầy đủ các quy định về pháp luật tố tụng; về nội dung vụ án đề nghị áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên xử cho Anh Phạm Tuấn Th được ly hôn với chị Lê Thị Mộng T và giải quyết các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Tuấn Th và chị Lê Thị Mộng T chung sống và đăng ký kết hôn tự nguyện với nhau từ năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Anh Phạm Tuấn Th, chị Lê Thị Mộng T xác định tình cảm vợ chồng đã hết, thời gian sống ly thân từ 2018 đến nay nên cùng có thể hiện nguyện vọng được ly hôn. Xét đây là sự tự nguyện của các bên đương sự nên cần áp dụng các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giải quyết cho Anh Phạm Tuấn Th được ly hôn với chị Lê Thị Mộng T là phù hợp.

2. Con chung, tài sản chung và các khoản nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Án phí: Nguyên đơn Anh Phạm Tuấn Th phải nộp số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

- Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho Anh Phạm Tuấn Th được ly hôn với chị Lê Thị Mộng T

2. Con chung; tài sản chung và các khoản nợ chung: không xem xét giải quyết do các đương sự không có yêu cầu.

3. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm Anh Phạm Tuấn Th phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0011440 ngày 21/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Anh Phạm Tuấn Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Lê Thị Mộng T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Đồng Phú;*
- *CC.THADS huyện Đồng Phú;*
- *UBND xã Tân Hưng;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Trung